



MANABI 外語学院

MANABI Japanese Language Institute

Thông tin ký túc xá - Bản dành cho du học sinh khóa học dài hạn

Dormitory Information

For Long-term students

Áp dụng từ tháng 4 năm 2026 đến tháng 3 năm 2027



(Phiên bản tháng 12 năm 2025)



Phân viện NAGANO

長野県上田市大手2-3-1 YCC第2ビル
2-3-1 YCC NO.2 bldg., Ote, Ueda, Nagano, Japan



Phân viện TOKYO

東京都墨田区両国2-10-5 TOC両国ビル
2-10-5 Ryogoku, TOC bldg., Sumida, Tokyo, Japan



MANABI 外語学院

MANABI Japanese Language Institute

Ký túc xá phân viện Nagano

- Ký túc xá Ability
- Ký túc xá Hope
- Ký túc xá Peace
- Ký túc xá Elbe Court

Ký túc xá phân viện Tokyo

- Ký túc xá DK House Shinkoiwa
- Ký túc xá FUKUNICHI Heim
- Ký túc xá công ty cổ phần Inbound Japan



Phân viện NAGANO

長野県上田市大手2-3-1 YCC第2ビル
2-3-1 YCC NO.2 bldg., Ote, Ueda, Nagano, Japan



Phân viện TOKYO

東京都墨田区両国2-10-5 TOC両国ビル
2-10-5 Ryogoku, TOC bldg., Sumida, Tokyo, Japan

Phân viện
NAGANO

Ký túc xá Ability

2-9-13 Zaimokucho, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

9  / 18 
phút / phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

8 m²



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

36,000 Yên

8 m²



Phòng 2 người

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

23,000 Yên



Ký túc xá Ability là khu căn hộ chung. Xin lưu ý rằng các tiện ích như nhà bếp, phòng tắm và toilet là khu vực dùng chung.



Chi tiết tại video



 YouTube

☐ Tiện nghi phòng

Máy điều hòa
Tủ lạnh
Giường tầng
Hộp lưu trữ
Bàn học
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Nhà bếp
Nhà vệ sinh
Phòng tắm
Bồn rửa mặt
Phòng ăn
Lò vi sóng
Máy giặt
Máy hút bụi

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Phòng 1 người	Phòng 2 người
Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước)	36,000 Yên	23,000 Yên
Tiền điện	5,000 Yên	5,000 Yên
Tổng cộng	41,000 Yên	28,000 Yên

☐ Phí thanh toán ban đầu

Phí đầu vào	30,000 Yên	30,000 Yên
Tiền đặt cọc	40,000 Yên	40,000 Yên
Tiền nhà 6 tháng	216,000 Yên	138,000 Yên
Tiền điện 6 tháng	30,000 Yên	30,000 Yên
Phí chăn ga	13,200 Yên	13,200 Yên
Tổng cộng	329,200 Yên	251,200 Yên

Phân viện
NAGANO

Ký túc xá Hope

2-20 Chuou Higashi, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

9  / 18 
phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

20 m²



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

49,000 Yên

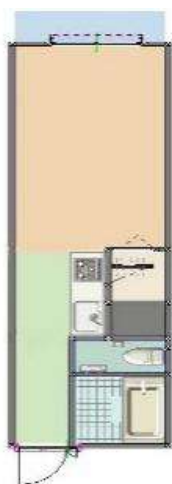
20 m²



Phòng 2 người ở

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

31,000 Yên



Chi tiết tại video



 YouTube

☐ Tiện nghi phòng

Nhà bếp	Tủ lạnh
Nhà vệ sinh	Lò vi sóng
Phòng tắm	Giường ngủ
Tủ quần áo	Bàn học
Máy điều hòa	Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Máy giặt
Máy hút bụi

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Phòng 1 người	Phòng 2 người
Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước)	49,000 Yên	31,000 Yên
Tiền điện	5,000 Yên	5,000 Yên
Tổng cộng	54,000 Yên	36,000 Yên

☐ Phí thanh toán ban đầu

Phí đầu vào	30,000 Yên	30,000 Yên
Tiền đặt cọc	40,000 Yên	40,000 Yên
Tiền nhà 6 tháng	294,000 Yên	186,000 Yên
Tiền điện 6 tháng	30,000 Yên	30,000 Yên
Chi phí chăn ga	13,200 Yên	13,200 Yên
Tổng cộng	407,200 Yên	299,200 Yên

Phân viện
NAGANO

Ký túc xá Peace

2-9-12 Zaimokucho, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

9  / 18 
phút / phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

20^{m²}



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

61,000 Yên

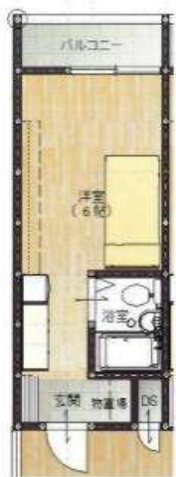
20^{m²}



Phòng 2 người

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

39,000 Yên



Chi tiết tại video



 YouTube

☐ Tiện nghi phòng

Nhà bếp
Nhà vệ sinh
Phòng tắm

Máy điều hòa
Tủ lạnh
Lò vi sóng
Máy giặt

Giường tầng
Hộp lưu trữ
Bàn học
Ghế

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Phòng 1 người	Phòng 2 người
Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước)	61,000 Yên	39,000 Yên
Tiền điện	5,000 Yên	5,000 Yên
Tổng cộng	66,000 Yên	44,000 Yên

☐ Phí thanh toán ban đầu

Phí đầu vào	30,000 Yên	30,000 Yên
Tiền đặt cọc	40,000 Yên	40,000 Yên
Tiền nhà 6 tháng	366,000 Yên	234,000 Yên
Tiền điện 6 tháng	30,000 Yên	30,000 Yên
Chi phí chần ga	13,200 Yên	13,200 Yên
Tổng cộng	479,200 Yên	347,200 Yên

Phân viện
NAGANO

Ký túc xá Elbe Court

1-1-20 Zaimokucho, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

8  / 15  phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

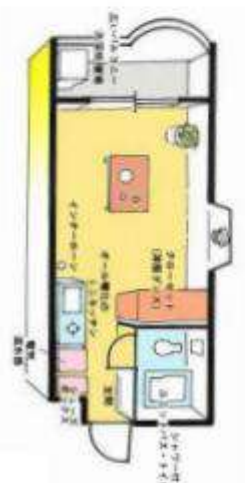
20 m²



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm tiền ga và nước)

57,000 yên



☐ Tiện nghi phòng

Nhà bếp	Giường ngủ
Nhà vệ sinh	Tủ quần áo
Phòng tắm	Bàn học
Máy điều hòa	Ghế
Tủ lạnh	Cửa khóa tự động
Lò vi sóng	
Máy giặt	
Máy hút bụi	

☐ Chi phí hàng tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Phòng 1 người
Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước)	57,000 yên
Tiền điện	5,000 yên
Tổng cộng	62,000 yên

☐ Chi phí thanh toán ban đầu

Phí đầu vào	30,000 yên
Tiền đặt cọc	40,000 yên
Tiền nhà 6 tháng	342,000 yên
Tiền điện 6 tháng	30,000 yên
Phí chần ga	13,200 yên
Tổng cộng	455,200 yên

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

PHÂN VIỆN NAGANO

☐ Quy định về thời hạn hợp đồng và việc nhận ký túc xá

- Hợp đồng ban đầu có thời hạn 6 tháng và sẽ được gia hạn mỗi 3 tháng một lần.
- Không được phép rời khỏi ký túc xá trong thời hạn hợp đồng.
- Vui lòng thông báo cho nhà trường trước khi chuyển đi hoặc tiếp tục gia hạn ít nhất 2 tháng trước ngày hết hạn hợp đồng.
- Hợp đồng bắt đầu vào đầu mỗi học kỳ (Tháng 4, Tháng 7, Tháng 10 và Tháng 1).
- Vui lòng nhận ký túc xá vào ngày nhập cảnh chỉ định. Sẽ không có trường hợp nào được phép chuyển vào trước ngày này.
- Có thể nhận phòng trước tháng bắt đầu hợp đồng nếu phòng đã có sẵn. Trong trường hợp này, tiền nhà sẽ được tính theo ngày và tiền điện là 300 yên mỗi ngày.

☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Vui lòng thanh toán khoản chênh lệch nếu hóa đơn điện vượt quá 5,000 yên mỗi tháng.
- Tiền cọc sẽ được hoàn trả sau khi phòng được kiểm tra và việc di chuyển hành lý hay các thủ tục liên quan đã hoàn tất. Có thể sẽ có chi phí khấu trừ như sau:

- ① Phí vệ sinh và bảo trì: 20,000 yên
- ② Phí bù trừ tiền điện.
- ③ Chi phí sửa chữa (Nếu có hư hỏng hoặc vết bẩn trên tường, sàn nhà và các thiết bị trong phòng).

☐ Quy định về chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả dù bất kể lý do gì.
- Tiền nhà được ghi trong hợp đồng sẽ được tính ngay cả khi việc nhập cảnh Nhật Bản bị chậm trễ.

	Trước khi vào KTX	Sau khi vào KTX
Phí đầu vào	Không hoàn trả	Không hoàn trả
Tiền đặt cọc	Hoàn trả 100%	*Xem mục trước
Tiền nhà	Hoàn tiền cho các tháng còn lại, tính từ tháng tiếp theo sau khi yêu cầu hủy được tiếp nhận	Không hoàn trả
Tiền điện	Hoàn trả 100%	Hoàn tiền cho các tháng còn lại, tính từ tháng tiếp theo sau khi yêu cầu hủy được tiếp nhận
Phí chăn ga	Hoàn trả 100%	Không hoàn trả

Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu
thuộc Công ty cổ phần Daiichi-Kousan

**Phân viện
TOKYO**

Ký túc xá DK House Shinkoiwa

4-4-5 Shinkoiwa, Katsushika-ku, Tokyo

☐ Thời gian đến trường

22
phút



8



10



☐ Bản đồ



Google Maps

Chi phí giao thông: 5,270 Yên/Tháng

8 m²

Phòng đơn
Tiền nhà 1 tháng
(Bao gồm ga điện nước)



55,000 Yên



☐ Tiện nghi phòng

Máy điều hòa
Tủ lạnh
Giường tầng
Bàn học
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Phòng bếp
Nhà vệ sinh
Phòng tắm
Bồn rửa mặt
Máy giặt (có tính phí)
Máy sấy (có tính phí)
Bộ dụng cụ ăn uống
Lò vi sóng
Máy vi tính & máy in

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Phòng 1 người
Tiền nhà & tiền điện nước ga	55,000 Yên
Phí quản lý	15,000 Yên
Tổng cộng	70,000 Yên

☐ Phí thanh toán ban đầu

Phí đầu vào	30,000 Yên
Tiền đặt cọc	20,000 Yên
Tiền nhà & Phí điện, nước, ga 3 tháng	165,000 Yên
Phí quản lý 3 tháng	45,000 Yên
Chi phí thuê chăn ga 3 tháng	10,500 Yên
Phí dịch vụ	10,000 Yên
Tổng cộng	280,500 Yên

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

**Ký túc xá
DK House Shinkoiwa**

Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

☐ Các điều khoản trong hợp đồng

- KTX DK House Shinkoiwa là KTX trực thuộc quản lý của công ty cổ phần Daiichi-Kousan.
- Thời hạn của hợp đồng là 3 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Không được phép chuyển khỏi KTX trong thời hạn hợp đồng.

☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.
- Tiền điện đã bao gồm trong tiền nhà và sử dụng không quá 100kw mỗi tháng. Nếu vượt quá 100kw cần phải thanh toán thêm phần phát sinh.
- Nếu không xảy ra vấn đề phát sinh trong quá trình thuê nhà, tiền cọc sẽ được hoàn trả sau khi thanh toán phí khôi phục nguyên trạng vào thời điểm rời ký túc xá.

☐ Quy định về việc chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do gì.

	Trước khi vào KTX (sau khi hoàn tất thanh toán)	Sau khi vào KTX
Phí đầu vào	Không hoàn trả	Không hoàn trả
Phí đặt cọc	Hoàn trả 100%	※ Tham khảo mục trước
Tiền nhà Phí điện nước ga Phí quản lý	Hoàn trả 100%	Không hoàn trả (※ Có ngoại lệ)
Phí thuê chăn ga	Không hoàn trả	Không hoàn trả
Phí dịch vụ	Hoàn trả 100%	Không hoàn trả

※Ngoại trừ trường hợp muốn chấm dứt hợp đồng trong tháng đầu tiên khi đã nhận KTX, sẽ có quy định hoàn trả đặc biệt. Vui lòng liên hệ nhà trường để biết thêm thông tin chi tiết.

Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu
thuộc Công ty cổ phần BeGood Japan

Phân viện
TOKYO

Ký túc xá **FUKUNICHI Heim**

38-4 / 2-38-4 Shinkoiwa, Katsushika-ku, Tokyo

☐ Thời gian đến trường

22

Phút

8



10



4



Chi phí giao thông: 5,620 Yên/Tháng

☐ Bản đồ



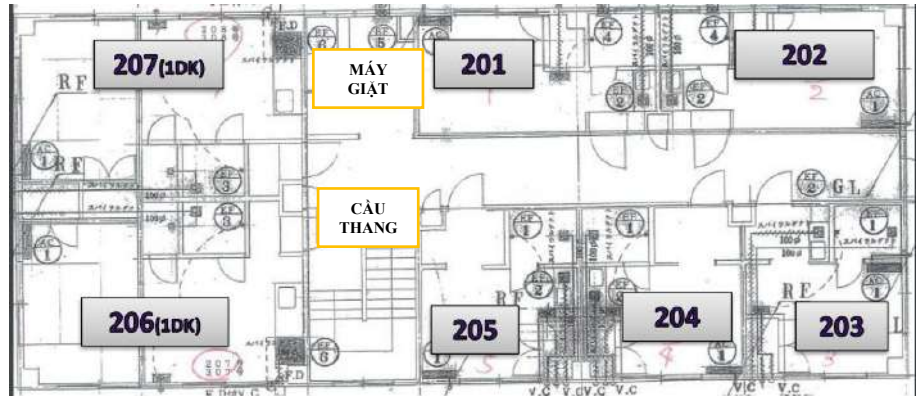
Google Maps



13.3 m²

Phòng đơn
Tiền nhà mỗi tháng

Từ 74,000 Yên



☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Phòng 1 người
Tiền nhà	Từ 74,000 Yên
Phí tiện ích chung	16,000 Yên
Tổng cộng	Từ 90,000 Yên

☐ Tiện nghi phòng

Bếp
Nhà vệ sinh
Phòng tắm
Bồn rửa mặt
Máy điều hòa
Tủ lạnh
Giường tầng
Tủ quần áo
Bàn học
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Máy giặt

☐ Phí thanh toán ban đầu

Phí đầu vào	16,500 Yên
Phí đặt cọc	30,000 Yên
Phí dọn vệ sinh	27,500 Yên
Tiền nhà 6 tháng	444,000 Yên
Phí tiện ích chung 6 tháng	96,000 Yên
Bảo hiểm tài sản	7,000 Yên
Phí chần ga	11,000 Yên
Phí dịch vụ	10,000 Yên
Tổng cộng	Từ 642,000 Yên

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

**Ký túc xá
Fukunichi Heim**

Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

☐ Các điều khoản về hợp đồng

- KTX FUKUNICHI Heim được quản lý bởi công ty cổ phần BeGood Japan.
- Thời hạn của hợp đồng là 6 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, không thể di chuyển ra khỏi KTX.
- Số phòng của bạn sẽ được xác nhận một tháng trước khi bạn chuyển đến.

☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
 - Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.
 - Phí điện nước ga và internet đã bao gồm trong tháng tiền nhà hàng tháng.
 - Tiền cọc sẽ được hoàn trả nếu không có vấn đề hư hỏng khi chuyển ra khỏi KTX.
 - Trường hợp tiếp tục ở lại ký túc xá quá 6 tháng, vui lòng đóng thêm tiền bảo chứng.
- ※ Tiền bảo chứng bổ sung là số tiền còn lại sau khi lấy tiền thuê nhà 1 tháng trừ đi 30,000 yên đã thanh toán trước đó.
- Về việc đặt phòng tại ký túc xá 「Fukunichi Heim」 của công ty BeGood Japan, xin quý vị lưu ý, tùy theo tình trạng trống phòng tại thời điểm đăng ký, có thể phát sinh khoản chênh lệch tối đa 3.000 yên/tháng (tính cho 1 tháng).

☐ Quy định về việc chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do.

	Trước khi vào KTX (sau khi hoàn tất thanh toán)	Sau khi vào KTX
Phí đầu vào	Không hoàn trả	Không hoàn trả
Phí đặt cọc	Hoàn trả 100%	※ Tham khảo mục trước
Phí dọn vệ sinh Tiền nhà Phí tiện ích chung Bảo hiểm sửa chữa Phí chăn ga Phí dịch vụ	Hoàn trả 100%	Không hoàn trả

Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu
thuộc Công ty cổ phần Inbound Japan

Phân viện
TOKYO

Công ty cổ phần Inbound Japan



Phòng 2 người

~ **37,000**
Yên

☐ Thời gian đến trường



+



Hoặc

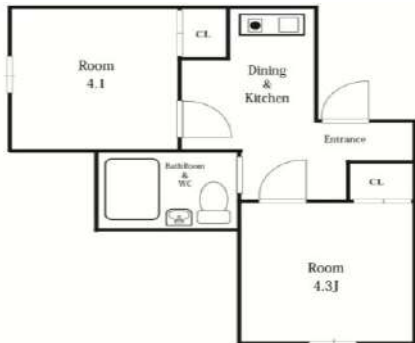


Tối đa 60 phút

Thời gian đi chuyển và chi phí đi lại sẽ khác nhau tùy thuộc vào vị trí từng KTX.



Khu vực bên ngoài



Bếp



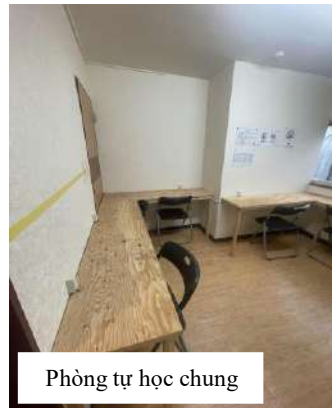
Phòng



Phòng giặt



Phòng tắm và vệ sinh



Phòng tự học chung



Trang thiết bị

※ Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.
Có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào từng ký túc xá.

※ Loại phòng và diện tích sẽ khác nhau tùy thuộc vào từng KTX.

※ Chi phí có thể khác nhau tùy thuộc vào thời và địa điểm KTX.

☐ Trang thiết bị phòng

Bếp
Nhà vệ sinh
Phòng tắm
Bồn rửa mặt
Điều hòa
Tủ lạnh
Giường tầng
Lò vi sóng
Bàn và ghế

☐ Trang thiết bị dụng chung

Máy giặt
Máy sấy
Phòng học chung

☐ Chi phí hàng tháng

※ Chi phí có thể thay đổi mà không cần báo trước.

	Một người
Tiền nhà	~ 37,000 Yên
Phí điện nước ga và phí bảo hiểm sửa chữa	14,000 Yên
Tổng cộng	~ 51,000 Yên

☐ Chi phí thanh toán ban đầu

Tiền đầu vào	40,000 Yên
Phí vệ sinh	8,800 Yên
Phí điện nước ga và phí bảo hiểm sửa chữa 6 tháng	~ 306,000 Yên
Bảo hiểm hỏa hoạn	2,000 Yên
1 bộ chăn ga gối nệm	8,800 Yên
Phí dịch vụ	10,000 Yên
Tổng cộng	~ 375,600 Yên

Ký túc xá
nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu
thuộc Công ty cổ phần Inbound Japan

Phân viện
TOKYO

Công ty cổ phần Inbound Japan



Phòng 4 người

~ 34,000
Yên

☐ Thời gian đến trường



+



Hoặc



Tối đa 60 phút

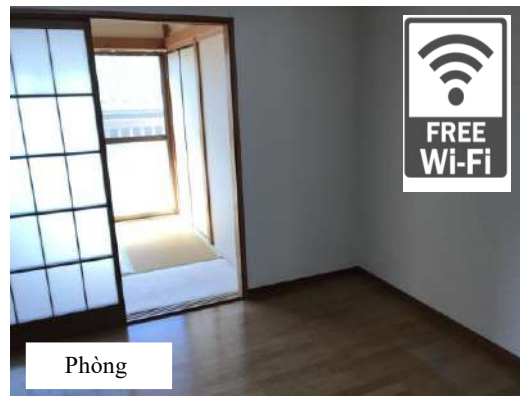
Thời gian đi chuyển và chi phí đi lại sẽ khác nhau tùy thuộc vào vị trí từng KTX.



Khu vực bên ngoài



Phòng



Phòng



Bồn rửa mặt



Phòng tắm



Bếp



※Loại phòng và diện tích sẽ khác nhau tùy thuộc vào từng KTX.

※Chi phí có thể khác nhau tùy thuộc vào thời và địa điểm KTX.

※Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa.
Có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào từng ký túc xá.

☐ Chi phí hàng tháng

※Chi phí có thể thay đổi mà không cần báo trước.

☐ Trang thiết bị phòng

Điều hòa
Giường tầng
Bàn, ghế

	1人使用 Single
Tiền nhà	~ 34,000 Yên
Phí điện nước ga và phí bảo hiểm sửa chữa	14,000 Yên
Tổng cộng	~ 48,000 Yên

☐ Trang thiết bị chung

Bếp
Nhà vệ sinh
Phòng tắm
Bồn rửa mặt
Máy giặt
Tủ lạnh
Lò vi sóng

☐ Chi phí thanh toán ban đầu

Tiền đầu vào	40,000 Yên
Phí vệ sinh	8,800 Yên
Phí điện nước ga và phí bảo hiểm sửa chữa 6 tháng	~ 288,000 Yên
Bảo hiểm hỏa hoạn	2,000 Yên
1 bộ chăn ga gối nệm	8,800 Yên
Phí dịch vụ	10,000 Yên
Tổng cộng	~ 357,600 Yên

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT,
HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Công ty Cổ phần
Inbound Japan

Ký túc xá
nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

Các điều khoản về hợp đồng

- KTX được quản lý bởi Công ty Cổ phần Inbound Japan.
- Thời hạn của hợp đồng là 6 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, không thể di chuyển ra khỏi KTX.

Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.

Quy định về việc chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do.

	Trước khi vào KTX (sau khi hoàn tất thanh toán)	Sau khi vào KTX
Phí đầu vào	Không hoàn trả	Không hoàn trả
Tiền nhà	Hoàn lại một phần chi phí nếu thông báo hủy trước 2 tháng so với ngày dự kiến dọn vào ở	Hoàn tiền từ tháng thứ 3 sau khi thông báo hủy hợp đồng
Chi phí vệ sinh Tiền nhà Chi phí điện nước Bảo hiểm sửa chữa Phí chần ga Phí bảo hiểm hỏa hoạn Phí dịch vụ	Hoàn lại một phần chi phí nếu thông báo hủy trước 2 tháng so với ngày dự kiến dọn vào ở	Không hoàn trả